TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S
THÀNH PHỐ Đ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 45 /2018/HSST
Ngày: 02 - 7- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S -TP. Đ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Kim Nhung
Các hội thẩm nhân dân:
1.Ông Nguyễn Kim Thành
2. Bà Võ Thị Phương
Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân quận S, thành phố Đ *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận S, TP. Đ tham gia phiên tòa*: Ông Thái Hồng Sơn - Kiểm sát viên.
Ngày 02 tháng 07 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận S thành phố Đ đưa ra xét xử sơ thẩm kính vụ án hình sự thụ lý số 50/2018/HSST ngày 01 tháng 06 năm 2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN QUỐC H; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1994 tại TP Đ; Nơi cư trú: Tổ 73 (156 cũ), phường H, quận L, TP Đ; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông: Nguyễn Văn C (Chết) và bà: Đặng Thị N (Chết); Gia đình có 03 chị E, bị can là con út;

Bị cáo bị bắt ngày 14/3/2018, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an thành phố Đ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại:

- Bà Nguyễn Thị E, sinh năm 1978; trú tại; Tổ 27, phường M, quận S, thành phố Đ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua mạng xã hội Zalo, vào khoảng đầu năm 2016, Nguyễn Quốc H có quen biết và nảy sinh tình cảm yêu đương với chị Nguyễn Thị E (còn gọi là L; sinh năm: 1978; trú tại tổ 27B, phường M, quận S, TP Đ). Trong quá trình yêu đương, hai người có quan hệ tình dục với nhau và H có chụp các hình ảnh riêng tư của chị E lưu trong điện thoại.

Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 13/03/2018, Nguyễn Quốc H sử dụng điện thoại di động số: 0905.449.683 nhắn tin đến số điện thoại di động 0905.793.316 của chị Nguyễn Thị E để đe dọa với nội dung: *"6h co mat 500 tki tao lay. 8h ko du 700 tki mi an don vi chuyen nay"* (dịch là "6h giờ mặt 500.000 đồng thì tao lấy. 8h có mặt không đủ 700.000 đồng thì mi ăn đòn vì chuyện này"). Đến 20 giờ 16 phút cùng ngày, H tiếp tục nhắn tin với nội dung: *"K. De ta cho mj nhuc vọ gd mj da. Nhat la 2 dua con mj. XE mj tke nao"* (dịch là: "Không. Để ta cho mi nhục với gia đình mi đã. Nhất là 2 đứa con mi. XE mi thế nào"). Đến 20 giờ 18 phút cùng ngày, Htiếp tục nhắn tin: *"Ta de mj nhuc nka voi og gia chog mj. Voi tkang Wji con. De ta xE mj chog cu ta tki mj bjt tke nao"* (dịch là: "Ta để cho mi nhục nhã với ông già chồng mi. Với thằng Win con. Để ta x E mi chống cự ta thì mi biết thế nào"). Sau đó, từ 07 giờ 02 phút đến 08 giờ 37 phút ngày 14.3.2018, H liên tục nhắn tin gửi đến chị E với nội dung đe dọa là H sẽ gửi những hình ảnh riêng tư của chị E cho chồng và bố chồng của chị E, đến 8 giờ 30 phút mà chị E không có mặt thì đưa cho H 1.000.000 đồng. Đến khoảng 9 giờ 30 phút ngày 14/03/2018, khi Nguyễn Quốc H đang nhận số tiền 1.000.000 đồng từ chị Nguyễn Thị E tại đường Nguyễn Sinh Sắc, phường H, quận L, TP Đ thì bị lực lượng Công an phát hiện và bắt quả tang.

Quá trình điều tra xác định, ngoài hành vi phạm tội bị bắt quả tang, cũng với thủ đoạn tương tự là đe dọa đăng các hình ảnh riêng tư của chị E lên mạng xã hội để cho người thân của chị E biết, nhằm buộc chị E đưa tiền. Theo đó, Nguyễn Quốc H đã 05 lần thực hiện hành vi cưỡng đoạt tài sản của chị Nguyễn Thị E, cụ thể như sau:

Lần 1: Vào khoảng tháng 6/2016, H chiếm đoạt của chị E số tiền 950.000 đồng tại cửa hàng FPT trên đường Nguyễn Văn L, TP Đ.

Lần 2: Vào khoảng tháng 5/2017, H chiếm đoạt của chị E số tiền 400.000 đồng tại đường Nguyễn Tất T, TP Đ.

Lần 3: Vào khoảng tháng 11/2017, Hchiếm đoạt của chị E số tiền 200.000 đồng tại nhà vệ sinh cầu sông Hàn.

Lần 4: Vào khoảng tháng 2/2018, Hchiếm đoạt của chị E số tiền 100.000 đồng tại đường HDiệu, TP Đà Nẵng.

Lần 5: Vào ngày 21/02/2018 (tức mùng 6 tết âm lịch), Hchiếm đoạt của chị E số tiền 500.000 đồng tại nhà nghỉ Bảo Châu, đường Nguyễn Tất Thành, TP Đà Nẵng.

Ngoài hành vi cưỡng đoạt tài sản, qua điều tra còn xác định Nguyễn Quốc H còn thực hiện hành vi cưỡng dâm đối với chị E một lần, cụ thể: Vào ngày 21/2/2018, H hẹn gặp chị E tại đường Ngô Thì Nhậm, quận L. Sau đó, H và chị E đến nhà nghỉ Bảo Châu trên đường Nguyễn Tất Thành, TP Đ. Khi đến nhà nghỉ, giữa chị E và H xảy ra mâu thuẫn với nhau và chị E không muốn quan hệ tình dục với H nên H rút thắt lưng của mình ra và đánh vào người chị E rồi ép chị E quan hệ tình dục trái ý muốn.

Ngày 03.4.2018, chị Nguyễn Thị E có Đơn không yêu cầu khởi tố đối với hành vi cưỡng dâm của Nguyễn Quốc H

* **Tang vật thu giữ**:

- 01(một) con dao cán nhựa màu đen, lưỡi dao bằng kim loại,chiều dài 25 cm.
- Số tiền 1.000.000 đồng (Gồm 2 tờ mệnh giá năm trăm ngàn đồng).
- 01 (một) điện thoại di động NOKIA, màu xanh.
- 01 (một) điện thoại Mastel, màu đen (Đã trao trả cho chị Nguyễn Thị E)

* Bồi thường dân sự: Chị Nguyễn Thị E không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 31/05/2018 của VKSND quận S, thành phố Đ đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc H về tội "Cưỡng đoạt tài sản", quy định tại Khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận S vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị HĐXX:

Áp dụng khoản 1 Điều 170, điểm g khoảng 1 Điều 52, điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H mức án từ 36 đến 42 tháng tù giam.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tiêu hủy - 01 (một) con dao cán nhựa màu đen, lưỡi dao bằng kim loại, chiều dài 25 cm.

Sung công quỹ nhà nước số tiền:

- 1.000.000đồng của bị cáo đã chiếm đoạt của người bị hại, người bị hại từ chối nhận số tiền này.
- 01 (một) điện thoại di động NOKIA, màu xanh.

Truy thu của bị cáo số tiền 2.150.000 đồng mà bị cáo đã nhiều lần chiếm đoạt của người bị hại để xung công quỹ nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Người bị hại có mặt tại phiên tòa thống nhất toàn bộ hành vi phạm tội như bị cáo khai đề nghị HĐXX căn cứ quy định của pháp luật để xét xử đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Chị Nguyễn Thị Ekhông yêu cầu bồi thường và từ chối nhận số tiền 3.150.000đồng mà bị cáo đã nhiều lần chiếm đoạt của chị.

Lời nói sau cùng củ bị cáo: bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xE xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Quốc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai của bị cáo phù với lời khai của người bị hại và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. HĐXX thấy có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng thời gian từ tháng 6/2016 đến ngày 14/3/2018, Nguyễn Quốc H đã 06 lần có hành vi đe doạ sẽ gửi những hình ảnh riêng tư của chị Nguyễn Thị E cho gia đình, chồng của chị E và đăng lên mạng xã hội làm cho chị E lo sợ phải đưa tiền cho H tiêu xài với tổng số tiền mà H đã chiếm đoạt là 3.150.000 đồng.

HĐXX có đủ cơ sở kết luận hành vi đe dọa bôi nhọ danh dự, nhân phẩm để uy hiếp tin thần của người khác nhằm chiếm đoạt tài sản của bị cáo Nguyễn Quốc H đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Cưỡng đoạt tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 170. Như vậy cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 31/05/2018 của VKSND quận S, thành phố Đ đã căn cứ hành vi, mục đích chiếm đoạt tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt để truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Trong vụ án này, bị cáo đã nhiều lần đe dọa để chiếm đoạt tài sản của chị Nguyễn Thị E, cụ thể là 05 lần nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì muốn thỏa mãn nhu cầu vật chất của bản thân mà bị cáo xem thường pháp luật, đã trực tiếp xâm hại đến tinh thần, tài sản của người khác, làm xâm phạm đến quan hệ nhân thân và quan hệ sở hữu tài sản được được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an ninh xã hội tại địa phương, gây tâm lý bất bình, hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay để áp dụng một hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra là cần thiết nhằm để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời cũng là để răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, trong quá trình điều tra bị cáo tự khai ra hành vi phạm tội của mình, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015, hội đồng xét xử sẽ áp dụng cho bị cáo.

Đối với hành vi cưỡng dâm với chị Nguyễn Thị E: Vào ngày 03/4/2018, chị E có đơn không yêu cầu khởi tố nên căn cứ vào Khoản 1 Điều 155 BLTTHS, Cơ quan CSĐT Công an quận S không xử lý là có cơ sở.

Về trách nhiệm dân sự: HĐXX xét thấy, Trong quá trình điều tra người và tại phiên tòa hôm nay người bị hại chị Nguyễn Thị E không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không đề cập đến.

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 89 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tuyên tiêu hủy 01 con dao cán nhựa màu đen, lưỡi dao bằng kim loại, chiều dài 25 cm).

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

- Số tiền 1.000.000 đồng (Gồm 2 tờ mệnh giá năm trăm ngàn đồng).

- 01 (một) điện thoại di động NOKIA, màu xanh. (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/06/2018 của Chi cục Thi hành án quận S thành phố Đà Nẵng.

- Truy thu của bị cáo số tiền 2.150.000 đồng mà bị cáo đã nhiều lần chiếm đoạt của người bị hại để xung công quỹ nhà nước.

Về án phí HSST: Bị cáo Nguyễn Quốc H phải chịu 200.000đ

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản"

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Quốc H 36 (ba sáu) tháng tù giam về tội "Cưỡng đoạt tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam14/3/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 89 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tuyên tiêu hủy 01 con dao cán nhựa màu đen, lưỡi dao bằng kim loại, chiều dài 25 cm).

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động NOKIA, màu xanh.

- Số tiền 1.000.000 đồng (Gồm 2 tờ mệnh giá năm trăm ngàn đồng).

- Truy thu để xung công quỹ nhà nước của bị cáo số tiền 2.150.000 đồng mà bị cáo đã nhiều lần chiếm đoạt của người bị hại để xung công quỹ nhà nước. (người bị hại từ chối không nhận toàn bộ tổng số tiền 3.150.000đồng) (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/06/2018 của Chi cục Thi hành án quận S thành phố Đ.

3. Án phí HSST: Bị cáo Nguyễn Quốc H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôn nay, ngày 02/07/2018.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận S;
- Công an quận S;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam công an TP Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

(ĐÃ KÝ)

DƯƠNG THỊ KIM NHUNG